

DANH MỤC

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (TTHC) SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC ĐẦU TƯ THEO PHƯƠNG THỨC ĐỐI TÁC CÔNG TƯ; ĐẦU THẦU LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND TỈNH, SỞ TÀI CHÍNH, BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ PHÚ YÊN VÀ UBND CẤP XÃ
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

A. DANH MỤC TTHC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND TỈNH, SỞ TÀI CHÍNH, BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ PHÚ YÊN, UBND CẤP XÃ

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I. Lĩnh vực Đầu tư theo phương thức PPP thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Sở Tài chính và UBND cấp xã					
1	Trình tự chuẩn bị dự án đầu tư do nhà đầu tư đề xuất (Mã TTHC: 1.009491)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề xuất thực hiện dự án của nhà đầu tư	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Không	- Luật số 64/2020/QH14 đầu tư theo phương thức đối tác công tư; - Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự;
2	Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, phê duyệt dự án áp dụng loại hợp đồng BT không yêu cầu thanh toán (Mã TTHC: 1.009492)	a) Đối với trình tự đề xuất, thẩm định, phê duyệt dự án BT không yêu cầu thanh toán do nhà đầu tư đề xuất: Thời hạn trả lời bằng văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận việc nhà đầu tư lập báo cáo nghiên cứu khả thi và dự thảo hợp đồng: 05 ngày làm việc. b) Đối với trình tự điều chỉnh nội dung báo cáo nghiên cứu khả thi, phê	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Không	- Luật số 57/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu; - Luật số 90/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ.

		duyệt điều chỉnh dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất - Thời hạn thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi: Không quá 15 ngày. - Thời hạn phê duyệt dự án PPP: Không quá 05 ngày làm việc.			- Nghị định số 243/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ. - Quyết định số 3199/QĐ-BTC ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
II. Lĩnh vực Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Sở Tài chính, Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Yên¹					
	Công bố dự án đầu tư kinh doanh (gồm dự án đầu tư có sử dụng đất) đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất (Mã TTHC: 2.002603)	a) Về thời hạn xem xét hồ sơ đề xuất dự án của nhà đầu tư. - Đối với dự án đầu tư do UBND tỉnh là cơ quan có thẩm quyền: + Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề xuất dự án, Sở Tài chính báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh giao một cơ quan chuyên môn tổng hợp, xem xét hồ sơ đề xuất dự án của nhà đầu tư; + Sau khi UBND tỉnh giao cơ quan, đơn vị tổng hợp, xem xét hồ sơ đề	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Không	- Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023; - Luật số 57/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu; - Luật số 90/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật đầu tư công, Luật Quản lý sử dụng tài sản công; - Nghị định số 23/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ; - Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16/9/2024 của Chính phủ;

¹ Đã được công bố tại danh mục TTHC kèm Quyết định số 01270/QĐ-UBND ngày 12/9/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính và danh mục TTHC tại phần II kèm Quyết định số 01291/QĐ-UBND ngày 15/9/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về công bố Danh mục Danh mục TTHC mới ban hành trong lĩnh vực hỗ trợ đầu tư và Danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Yên.

		xuất dự án của nhà đầu tư, trong thời hạn 25 ngày, cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ phối hợp với các cơ quan có liên quan xem xét sự phù hợp của hồ sơ đề xuất dự án; - Đối với dự án đầu tư do Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Yên là cơ quan có thẩm quyền, trong thời hạn 25 ngày, cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ xem xét sự phù hợp của hồ sơ đề xuất dự án; b) Về thời hạn đăng tải thông tin: Trước khi tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư.			- Nghị định số 225/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ; - Quyết định số 3199/QĐ-BTC ngày 15/9/2025 của Bộ Tài chính.
--	--	--	--	--	--

B. DANH MỤC TTHC BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC ĐẦU TƯ THEO PHƯƠNG THỨC PPP THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA HĐND TỈNH, UBND TỈNH, SỞ TÀI CHÍNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Tên văn bản QPPL quy định bãi bỏ TTHC
01	Thẩm định nội dung điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư, quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất (Mã số TTHC 1.009493)	Đầu tư theo phương thức PPP	- Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư số 64/2020/QH14 ngày 18/6/2020; - Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự;
02	Thẩm định nội dung điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt điều chỉnh dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất (Mã số TTHC 1.009494)		- Luật số 57/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu; - Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021; - Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; - Nghị định số 71/2025/NĐ-CP ngày 28/3/2025 của Chính phủ. - Quyết định số 3199/QĐ-BTC ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.